



TỈNH ỦY GIA LAI
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

DANH SÁCH

Thi lớp Trung cấp Lý luận Chính trị (Khóa 10) Hệ tập trung, năm học: 2022 - 2023

(Mở tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai)

(Khai giảng: 14h00, ngày 29/3/2022)

Môn thi: Phần 1: C. Chính nghĩa N - LN, T HCM

Ngày thi: 30/5/2022

Thời gian: 1.80 phút

Stt	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Nơi sinh	Số tờ	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	Chu Thị Lan	Anh		14/10/1993	Gia Lai	02	<i>[Signature]</i>	7,75	
2	Nay	Chương	26/10/1992		Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	7,75	
3	Ngô Thành	Công	08/03/1990		Quảng Nam	03	<i>[Signature]</i>	9,00	
4	Đinh Thị Hồng	Diễm		20/02/1995	Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	8,75	
5	Nguyễn Lương	Đức	05/06/1996		Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	7,75	
6	Lê Thị Mỹ	Dung		18/09/1990	Thanh Hóa	04	<i>[Signature]</i>	9,50	
7	Phạm Thị Thùy	Dung		21/07/1992	Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	9,00	
8	Phan Ngọc	Dũng	03/05/1991		Bình Định	03	<i>[Signature]</i>	8,50	
9	Hoàng Minh	Hải	28/09/1996		Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	9,00	
10	Nguyễn Thanh	Hải	22/06/1992		Gia Lai	02	<i>[Signature]</i>	7,75	
11	Trương Xuân	Hậu	28/05/1990		Hải Dương	02	<i>[Signature]</i>	7,75	
12	Rõ Mah	H'De		10/08/1997	Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	8,00	
13	Nguyễn Thị Thu	Hiền		06/03/1997	Gia Lai	02	<i>[Signature]</i>	8,00	
14	Đậu Quang	Hồng	10/06/1987		Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	9,00	
15	Rơ Châm	H'Ty		10/01/1993	Gia Lai				
16	Nguyễn Tấn	Hưng	08/12/1985		Bình Định	03	<i>[Signature]</i>	9,00	
17	Nguyễn Thành	Hưng	02/12/1992		Bình Định	03	<i>[Signature]</i>	9,50	
18	Vy Thị	Kiều		19/11/1992	Gia Lai	04	<i>[Signature]</i>	9,50	
19	Đinh Thị	Mên		16/05/1996	Gia Lai	03	<i>[Signature]</i>	9,00	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Nơi sinh	Số tờ	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ					
20	Võ Hoàng Minh	11/10/1992		Quảng Ngãi	02		7,75	
21	Võ Thị Hồng Nhi		07/10/1991	Gia Lai	03		7,75	
22	Y Ly Sa		12/08/1988	Kon Tum	2		7,75	
23	Nguyễn Hữu Tài	05/09/1992		Bình Định	3		9,25	
24	Tên	18/04/1996		Gia Lai	3		6,75	
25	Phan Văn Thiết	24/09/1994		Gia Lai	2		8,00	
26	Nguyễn Văn Tiên	19/02/1992		Gia Lai	3		8,00	
27	Lê Việt Toàn	18/8/1991		Gia Lai	2		8,00	
28	Nguyễn Thị Quý Trang		25/07/1993	Bình Định	03		8,50	
29	Hoàng Văn Trường	18/08/1988		Gia Lai	03		9,00	
30	Lê Nguyễn Hồng Vân		05/10/1992	Gia Lai	3		8,00	
31	Trần Quốc Việt	28/08/1993		Gia Lai	02		7,50	
32	Võ Thế Vinh	28/01/1990		Gia Lai	03		7,50	

Tổng số: ...32... học viên
 Đủ điều kiện dự thi: ...31... học viên
 Số học viên có mặt dự thi: ...31... học viên
 Số bài nộp: ...31... Bài

ĐẠI DIỆN HỌC VIÊN

Nguyễn Thị Thanh Huệ
 CÁN BỘ ĐỌC ĐIỂM

Thái Thị Hà My

CÁN BỘ COI THI 1

Võ Chi Ai

CÁN BỘ VÀO ĐIỂM

Đinh V. Nhân

CÁN BỘ COI THI 2

Cao Thị Văn Anh

PHÒNG QLĐT & NCKH